

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY AN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày 09/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Diễm Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Sáu và ông Phạm Ngọc Trung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với:

**\* Bị cáo:**

**Trần Kim Q**— sinh 1999, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; Con ông Trần Văn B, sinh năm 1979 và bà Võ Thị N, sinh năm 1976; Vợ: Đặng Thị Bích H, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/11/2021, bị Công an xã A, huyện T xử phạt hành chính số tiền 500.000đ về hành vi đánh nhau; Chấp hành ngày 21/12/2021.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**\* Bị hại:** Ông Trình Quang N— sinh năm 1968; Trú tại: Số T, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Anh Võ Duy P, sinh năm 1982; Trú tại: Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

*\* Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1982; Trú tại: số A, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Anh Lê Duy K, sinh năm 1985; Trú tại: Khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xét xử vắng mặt).

- Chị Võ Thị T, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/9/2021, do mâu thuẫn trong quá trình lưu thông trên đường, Nguyễn Xuân H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78F1-04743 của H chở sau Trần Kim Q đuổi theo xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 nhãn hiệu Hyundai, loại ELANTRA màu trắng do Trình Quang N điều khiển (xe mượn của Võ Duy P), trên xe có anh Nguyễn Đức T để hỏi về việc va chạm mà không dừng lại. Khi đến trước cửa tiệm nhôm kính “T” của anh Nguyễn Thanh T nằm dọc Quốc lộ 1A thuộc thôn M, xã A, huyện T, thì đuổi kịp xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 nên H dừng xe mô tô. Do trong lúc điều khiển xe ô tô trước đó, lo quan sát phía sau nên Trình Quang N điều khiển xe ô tô tông vào hộ lan (không xác định vị trí cụ thể) làm hư hỏng phía trước bên phải xe nên khi điều khiển xe đến Km 1312+420m, Quốc lộ 1A cách vị trí H dừng xe mô tô khoảng 74m30 và không quan sát thấy H, Q đuổi theo nên N dừng xe ô tô để kiểm tra hư hỏng. Lúc này, khi H dừng xe ở trước cửa tiệm nhôm kính “T” thì Q chạy bộ đuổi theo kịp xe ô tô nên đến gõ cửa bên phụ nhưng do N, T không mở cửa xe, Q nhặt một viên gạch vỡ và một cục bê tông bên đường, Q ném viên gạch lên nắp ca pô xe làm rơi gạch xuống đường. Q tiếp tục nhặt gạch ném vào kính chắn gió trước đầu xe làm trầy xước. Q cầm cục bê tông đi đến vị trí cửa trước bên tài rồi dùng hai tay giật tay nắm cửa nên cục bê tông làm trầy xước tay nắm. Do không mở được, Q dùng cục bê tông đập và ném vào kính chắn gió cửa trước bên trái (bên tài) làm rơi cục bê tông vào bên trong xe nhưng không trúng N, T. Trong khi Q thực hiện hành vi thì H chạy vào trước cửa tiệm “T” lấy một đoạn ống sắt rồi ra điều khiển xe mô tô chạy đến cầu cách xe ô tô đang dừng khoảng 13m thì thấy anh Lê Duy K là Cảnh sát giao thông Công an huyện Tuy An nên

H gọi Q quay lại, H vút đoạn ống sắt rồi điều khiển xe mô tô chở Q bỏ đi. Trình Quang N báo cáo sự việc cho Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của kính chắn gió cửa trước bên trái, mặt ngoài tay nắm mở cánh cửa trước bên trái; mặt ngoài phía bên trái kính chắn gió trước đầu xe và mặt ngoài ca pô đầu xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 nhãn hiệu Hyundai ELANTRA là 15.855.918 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Trình Quang N đã sửa chữa xe ô tô trả cho Võ Duy P, ông P không yêu cầu bồi thường. Trình Quang N yêu cầu Trần Kim Q bồi thường giá trị thiệt hại do Q gây ra. Nguyễn Thanh T không yêu cầu Nguyễn Xuân H bồi thường đoạn ống sắt.

Vật chứng vụ án:

- Đã trả lại cho chủ sở hữu: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, loại ELANTRA màu trắng biển kiểm soát 78A-06210

- Đang tạm giữ: + Mẫu kính vỡ dày 4mm trên kính chắn gió cửa trước bên trái xe ô tô.

- + Mảnh vữa bê tông xi măng diện (1,6x0,09x0,03)m

- + 01 DVD tạm giữ từ Lê Duy K giao nộp (lưu tại hồ sơ)

- + 01 DVD tạm giữ từ Nguyễn Thanh T (lưu tại hồ sơ)

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTA ngày 12/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Trần Kim Q về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản là đúng tội, không oan. Tuy nhiên, chỉ vì bức tức bị hại điều khiển xe va chạm làm xe bị cáo ngã mà bỏ chạy nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

- Bị hại Trình Quang N khẳng định chính bị cáo Q là người đập xe ông N vào ngày 14/9/2021, ngoài ra không còn ai khác thực hiện hành vi đập xe. Ông N đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo Q bồi thường cho ông N số tiền 15.855.918đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân H khẳng định chỉ một mình bị cáo Q là người đập xe ông Q vào ngày 14/9/2021. Bản thân H không tham gia đập xe, không bàn bạc từ trước với Q và cũng không biết việc Q đập xe.

- Người làm chứng Nguyễn Đức T khẳng định chỉ một mình bị cáo Q là người đập xe ông Q vào ngày 14/9/2021.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố phát biểu luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo: Trần Kim Q phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 178 điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Trình Quang N số tiền 15.855.918 đồng.

Về vật chứng: + Đối với xe ô tô đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị HĐXX không xét.

+ Mẫu kính vỡ dày 4mm trên kính chắn gió cửa trước bên trái xe ô tô; Mảnh vữa bê tông xi măng diện (1,6x0,09x0,03)m không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Xuân H có hành vi chở Trần Kim Q đuổi theo xe và lấy một đoạn ống sắt của tiệm nhôm kính “T” nhưng không nhằm mục đích chiếm đoạt và H không bàn bạc, không biết về việc Trần Kim Q có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An không xem xét xử lý.

Đối với các hư hỏng tại cản trước, đèn Đemi, càng chữ A, ống dẫn gió phải, tai bắt đèn của xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 là do Trình Quang N tự gây ra trong khi điều khiển nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An không xem xét xử lý.

Đối với Trần Kim Q và Nguyễn Xuân H khai bị xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 là do Trình Quang N điều khiển va chạm làm H, Q và xe ngã, H, Q không yêu cầu và các tài liệu thu thập không đủ cơ sở xem xét xử lý.

Trong phần đối đáp, không phát sinh tranh luận gì. Bị cáo không nói lời sau cùng;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/9/2021, tại thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên do xảy ra mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông trên đường, Trần Kim Q có hành vi dùng gạch và bê tông ném, đập vào xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 của Võ Duy P do Trình Quang N điều khiển làm hư hỏng kính chắn gió cửa trước bên trái; mặt ngoài tay nắm mở cánh cửa trước bên trái; mặt ngoài phía bên trái kính chắn gió trước đầu xe và mặt ngoài ca pô đầu xe ô tô. Tổng giá trị thiệt hại là 15.855.918 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Kim Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Do đó, Cáo trạng của VKSND huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản theo quy định của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 14/9/2021, thì đến ngày 26/9/2021 bị cáo còn tiếp tục có hành vi đánh người khác, bị Công an xã A xử phạt hành chính số tiền 500.000 đồng cho thấy khả năng tự cải tạo không cao nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo, xử bị cáo mức án trong khung hình phạt và theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Đối với Nguyễn Xuân H có hành vi chở Trần Kim Q đuổi theo xe và lấy một đoạn ống sắt của tiệm nhôm kính “T” nhưng không nhằm mục đích chiếm

đoạt và H không bàn bạc, không biết về việc Trần Kim Q có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

Đối với các hư hỏng tại cản trước, đèn Đemi, càng chữ A, ống dẫn gió phải, tai bắt đèn của xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 là do Trình Quang N tự gây ra trong khi điều khiển nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

Đối với Trần Kim Q và Nguyễn Xuân H khai bị xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 là do Trình Quang N điều khiển va chạm làm H, Q và xe ngã, H, Q không yêu cầu và các tài liệu thu thập không đủ cơ sở xem xét xử lý là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trình Quang N đã sửa chữa xe ô tô trả cho Võ Duy P, P không yêu cầu bồi thường nên không xét. Nguyễn Thanh T không yêu cầu Nguyễn Xuân H bồi thường đoạn ông sắt nên không xét. Đối với yêu cầu của bị hại Trình Quang N buộc bị cáo Trần Kim Q phải bồi thường số tiền 15.855.918đ là có căn cứ và bị cáo Q chấp nhận yêu cầu của ông N. Do đó, HĐXX ghi nhận, buộc bị cáo Trần Kim Q phải bồi thường cho ông Trình Quang N số tiền 15.855.918đ.

[4] Về xử lý vật chứng: + Đối với xe ô tô biển kiểm soát 78A-06210 đã trả lại cho chủ sở hữu, tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì nên HĐXX không xét.

+ Đối với mẫu kính vỡ dày 4mm trên kính chắn gió cửa trước bên trái xe ô tô; Mảnh vỡ bê tông xi măng diện (1,6x0,09x0,03)m là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 DVD tạm giữ từ Lê Duy K và 01 DVD tạm giữ từ Nguyễn Thanh T: Là chứng cứ nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: bị cáo Trần Kim Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

**1. Tuyên bố bị cáo Trần Kim Q phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.**

- Xử phạt: bị cáo Trần Kim Q 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Kim Q phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trình Quang N số tiền 15.855.918đ (*Mười lăm triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm mười tám đồng*);

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu và tiêu hủy số vật chứng gồm: mẫu kính vỡ dày 4mm trên kính chắn gió cửa trước bên trái xe ô tô; Mảnh vữa bê tông xi măng diện (1,6x0,09x0,03)m theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuy An với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An.

+ Lưu hồ sơ vụ án: 01 DVD tạm giữ từ Lê Duy K và 01 DVD tạm giữ từ Nguyễn Thanh T.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Trần Kim Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 792.795đ (*Bảy trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận***

- TAND tỉnh Phú Yên (1)
- VKSND huyện Tuy An (1)
- VKSND tỉnh Phú Yên (1)
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tuy An (1)
- Sở Tư pháp (1)
- Chi cục THADS huyện Tuy An (1)
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy An
- bị cáo (1); bị hại; Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ (2); Ấn Văn (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Thị Diễm Huyền**



